



# QUICSEAL 103

Tên sản phẩm

## ACRYLFLEX

### Mô tả

Quicseal 103 ACRYLFLEX là màng chống thấm acrylic gốc nước một thành phần, sẵn sàng để sử dụng, thi công dạng lỏng. Quicseal 103 gồm nhựa polyme dẻo chuyên dụng, chất độn và các chất phụ gia để cung cấp khả năng chống tia cực tím tuyệt vời cũng như cung cấp lớp bảo vệ, chống thấm lâu dài.

Quicseal 103 khi hoá cứng tạo thành màng chống thấm đàn hồi, dai, không mối nối, có độ bám dính tuyệt vời với hầu hết các bề mặt.

### Ứng dụng

Chống thấm cho:

- Bê tông, kim loại, gỗ, mái ngói
- Mái dốc với độ dốc đủ để nước dễ dàng chảy thoát
- Che phủ các vết rạn và vết nứt có chiều rộng nhỏ hơn 0,4 mm
- Tường ngoài (sửa chữa thấm)
- Bảo vệ bê tông chống lại sự suy giảm từ ảnh hưởng của tia cực tím (UV)
- Khe lún sử dụng kết hợp với Quicseal 209

### Ưu điểm

- Một thành phần, sẵn sàng để sử dụng
- Có thể thi công bằng cọ, ru lô hoặc phun
- Đàn hồi, có đặc tính phục hồi tuyệt vời
- Màng không mối nối
- Có khả năng che phủ các vết nứt
- Thích hợp cho các hạng mục ngoài trời
- Có thể sơn phủ với sơn acrylic chất lượng tốt
- Khả năng che phủ tốt, chắn ánh sáng

## Thông số kỹ thuật

Loại sản phẩm	Acrylic gốc nước
Màu sắc	Xám và Trắng
Độ kéo dài đến đứt	> 150%
Cường độ kéo (ASTM D412-1992)	> 2.0 N/mm <sup>2</sup>
Độ bám dính (ASTM D4541-1985)	> 1.5 N/mm <sup>2</sup> trên kim loại, > 1.0 N/mm <sup>2</sup> trên bê tông
Độ cứng Shore (ASTM D2240-1991)	> 79
Độ dày lớp màng khô khuyến cáo	0.8 mm
Độ mềm dẻo trên 1 mm trục xoắn	Không nứt ở -20°C
Điểm bắt cháy	Không cháy (gốc nước)
Tỷ trọng	1.3 ± 0.05
Thời gian khô	2 giờ ở 30°C, 65% RH trên bê tông
Độ dày màng ướt/lớp	0.4 mm
Độ dày lớp màng khô tối thiểu có lưới gia cường	0.8 mm
Độ thấm nước (ASTM E96:1995)	< 24 g/cm <sup>2</sup> /ngày
Độ che phủ	95% ở 100% kéo dài
Đặc tính che phủ vết nứt ASTM C836:89a (thừa nhận)	Có khả năng che phủ vết nứt > 2 mm
Kháng tia UV	Tuyệt vời
Kháng hóa chất	Kháng với hầu hết các hóa chất gia dụng, ngoại trừ chất tẩy trắng và nước ôxy già Hòa tan một phần trong dung môi thơm nhưng hồi phục lại sau khi khô
Nhiệt độ làm việc	-20°C đến 90°C

## Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt phải được vệ sinh sạch và cứng chắc, không bụi và các chất rơi rớt. Vữa xi măng, dầu, mỡ, chất tách khuôn hoặc bất kỳ chất gây ô nhiễm ngoại lai mà có thể cản trở tính bám dính phải được loại bỏ khỏi bề mặt bê tông bằng cách sử dụng bàn chải sắt, bàn cào sắt hoặc các phương tiện khác. Nơi rêu, tảo hoặc nấm mốc có thể sinh ra, tiến hành xử lý bằng hóa chất thích hợp sau quá trình làm sạch ban đầu sau đó rửa sạch lại. Làm phẳng khu vực lồi lõm với vữa không co ngót Quicseal 510 hoặc vữa sửa chữa Quicseal thích hợp.

Lớp phủ liên tục của Quicseal 103 là cần thiết. Vì vậy, bề mặt với bọt khí, rỗ khí hay vết nứt lớn trước tiên cần được lấp đầy với Quicseal 516 Waterplug hoặc Quicseal 304 Epoxy Putty, (tham khảo tài liệu kỹ thuật riêng biệt để biết thêm chi tiết).

Khuyến cáo tất cả các góc phải được bo góc lượn với vữa xi măng cát để màng chống thấm có thể quét lên và bám dính.

### ***Trên mái nhà bê tông cốt thép***

Phải đảm bảo rằng nền khô hoàn toàn và cứng chắc. Nền mới cán phải để khô 28 ngày để phát hiện được các vết nứt co ngót và nứt do nhiệt và được xử lý trước khi thi công với Quicseal 103. Nên có đủ độ dốc để nước chảy xuống. Trước khi thi công với Quicseal 103, quét lớp lót với Quicseal 103 Primer. Nơi có khả năng dịch chuyển, dán lưới gia cố bên trong màng Quicseal. Với khe lún, gia cố Quicseal 103 với Quicseal 209 Expansion Strip.

### **Lớp phủ hiện hữu**

Trường hợp thi công trên lớp phủ hiện hữu, phải đảm bảo lớp phủ này cứng chắc, tiến hành các thử nghiệm để đảm bảo tính tương thích và duy trì độ bám dính giữa lớp dưới và nền. Để được tư vấn thêm, tham khảo ý kiến đại diện QUICSEAL tại chỗ.

### **Thi công**

Khuấy QUICSEAL 103 trước khi thi công.

### ***Trên mái nhà bê tông cốt thép***

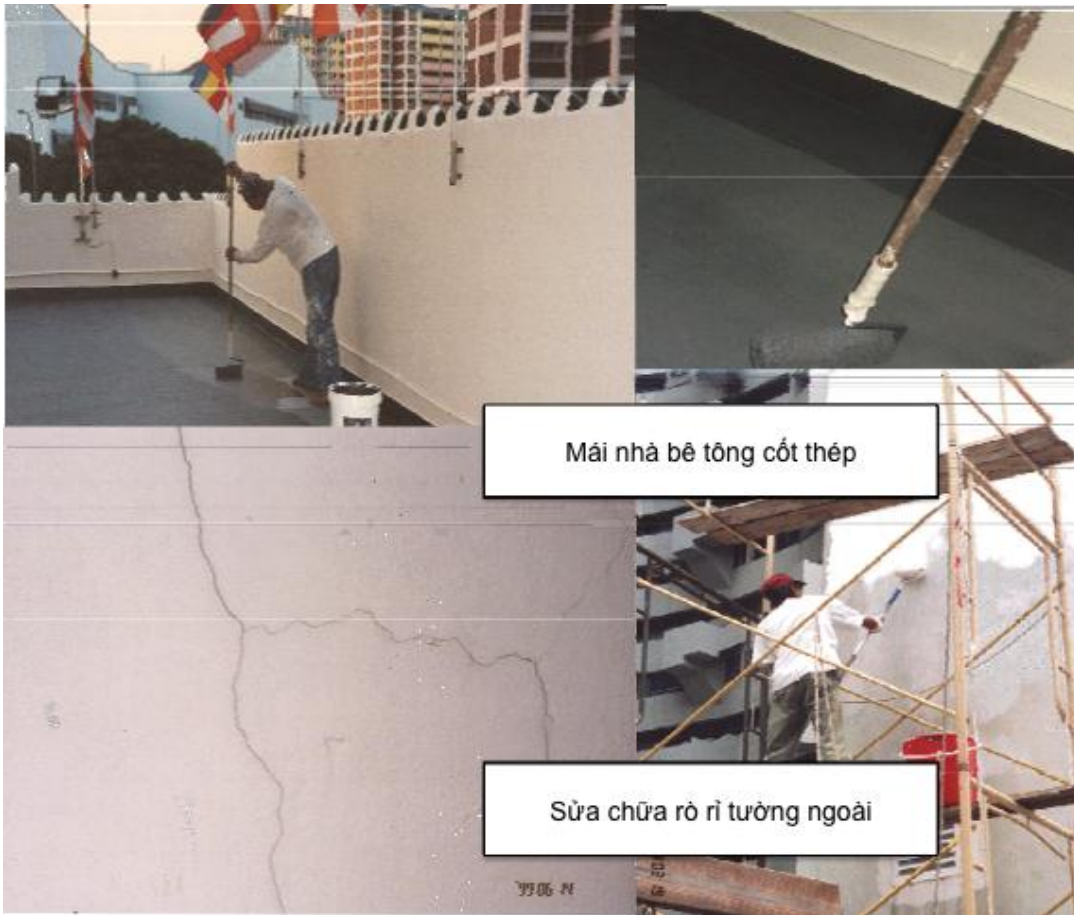
QUICSEAL 103 có thể thi công bằng ru lô, cọ hoặc thiết bị phun. Thi công lớp thứ nhất QUICSEAL 103 và trong khi màng còn ướt, ngay lập tức trải lưới gia cường. Thi công lớp thứ hai QUICSEAL 103 lên trên lưới gia cường với định mức  $0.55 \text{ kg/m}^2$  và lăn lên trên để đảm bảo thấm ướt tốt giữa lưới và QUICSEAL 103. Để lớp thứ hai khô tối thiểu 1-2 giờ trước khi tiếp tục lớp phủ tiếp theo của QUICSEAL 103. Thi công lớp thứ ba QUICSEAL 103 tại các góc cho lớp cuối và để khô.

### ***Trên bề mặt tường***

Thi công 2 lớp QUICSEAL 103 tương tự như trên, bao gồm cả lưới gia cường. Với khe chờ lún, gia cố QUICSEAL 103 với QUICSEAL 209 Expansion Strip.

### **Hạn chế**

Khuyến cáo không sử dụng QUICSEAL 103 nơi đọng nước hoặc bị ngập trong nước liên tục. Để được tư vấn thêm, tham vấn ý kiến đại diện QUICSEAL tại chỗ.



### **Đóng gói Packing**

Kích cỡ đóng gói: 5 kg/thùng và 20 kg/thùng

Định mức: 0.55 kg/m<sup>2</sup>/lớp

### **Vệ sinh**

Do cường độ bám dính cao của sản phẩm này ngay cả trên kim loại, nên rửa dụng cụ bằng nước trước khi sản phẩm đặc lại. Sau khi đặc lại, chỉ có cách duy nhất làm sạch bằng phương tiện cơ khí.

### **Lưu kho**

Thời gian bảo quản QUICSEAL 103 là 12 tháng khi chưa mở nắp trong điều kiện thoáng mát và khô ráo.

### **Lưu ý quan trọng**

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 103/1210/06